

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú ()
					Văn	Toán	Anh			
1	0001	Trần Duy	Anh	08-09-2011	6.00	6.50	6.00		18.50	
2	0002	Trần Duy	Anh	01-01-2011	4.75	8.50	6.75		20.00	
3	0003	Nguyễn Quốc Gia	Anh	07-06-2011	6.00	8.75	5.50		20.25	
4	0004	Nguyễn Bùi Hà	Anh	06-10-2011	5.25	3.25	5.00		13.50	
5	0005	Nguyễn Vũ Hà	Anh	26-11-2011	6.50	2.50	5.00		14.00	
6	0006	Lê Hoài	Anh	09-10-2011	8.75	9.25	9.00		27.00	
7	0007	Ngô Hoài	Anh	19-07-2011	8.50	7.75	8.25	1.5	26.00	
8	0008	Nguyễn Vũ Kiều	Anh	01-05-2011	7.50	4.25	2.00		13.75	
9	0009	Hà Kim	Anh	30-04-2011	8.25	5.50	3.25	1.0	18.00	
10	0010	Huỳnh Ngọc Kim	Anh	28-02-2011	6.00	5.00	2.00		13.00	
11	0011	Nguyễn Ngọc Kim	Anh	10-12-2011	5.50	2.25	2.75		10.50	
12	0012	Phùng Kim	Anh	16-05-2011	3.50	1.75	2.25	1.0	8.50	
13	0013	Phan Nguyễn Lan	Anh	10-02-2011	4.25	1.25	2.75		8.25	
14	0014	Dịp Trùng Lan	Anh	26-08-2011	5.50	3.75	3.25	1.0	13.50	
15	0015	Trần Đặng Minh	Anh	10-05-2011	6.75	6.75	6.00		19.50	
16	0016	Nguyễn Ngân	Anh	27-09-2011	3.75	0.75	2.00			
17	0017	Tăng Chí Ngọc	Anh	30-09-2011	6.00	5.75	4.50	1.0	17.25	
18	0018	Trần Nguyễn Ngọc	Anh	14-11-2011						
19	0019	Nguyễn Nhất	Anh	18-11-2011	6.75	8.50	7.75		23.00	
20	0020	Đinh Thắm Phương	Anh	07-03-2011	6.25	2.00	1.75		10.00	
21	0021	Nguyễn Thị Phương	Anh	28-06-2011	6.25	2.00	4.75		13.00	
22	0022	Trần Thị Phương	Anh	10-03-2011	5.25	4.50	2.00		11.75	
23	0023	Trần Quốc	Anh	18-10-2011	6.50	5.75	8.50		20.75	
24	0024	Đỗ Quỳnh	Anh	02-05-2011						

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0025	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Anh	05-07-2011	8.25	6.25	5.50		20.00	
2	0026	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	24-09-2011	7.25	5.50	2.25	1.0	16.00	
3	0027	Nguyễn Thị Quỳnh	Anh	31-07-2011	6.00	5.50	3.50		15.00	
4	0028	Trần Quỳnh	Anh	30-04-2011	5.25	5.50	2.50		13.25	
5	0029	Võ Quỳnh	Anh	22-11-2011	6.50	6.50	3.00		16.00	
6	0030	Hoàng Tuấn	Anh	27-02-2011	4.00	4.50	1.50		10.00	
7	0031	Lê Hoàng Tuấn	Anh	14-11-2011	5.00	5.25	1.00		11.25	
8	0032	Phạm Minh Tuấn	Anh	04-02-2011	3.25	1.00	2.25		6.50	
9	0033	Đoàn Ngọc Vân	Anh	21-02-2011	7.00	4.75	2.25		14.00	
10	0034	Huỳnh Ngọc Vân	Anh	27-07-2011	5.75	3.25	2.25		11.25	
11	0035	Nguyễn Thị Vân	Anh	11-08-2011	5.50	6.50	4.00		16.00	
12	0036	Nguyễn Vy	Anh	14-04-2011						
13	0037	Phan Ngọc	Anna	18-07-2011	6.25	1.00	2.00		9.25	
14	0038	Cao Nguyên Bảo	An	05-08-2011	6.25	7.75	7.25		21.25	
15	0039	Nguyễn Bảo	An	17-10-2011	3.25	3.75	2.25		9.25	
16	0040	Trần Thị Bảo	An	10-10-2011	6.25	2.00	2.75		11.00	
17	0041	Lò Chí	An	21-03-2011	4.00	2.00	3.25	1.0	10.25	
18	0042	Đỗ Đăng Gia	An	24-09-2011	5.50	6.00	4.00		15.50	
19	0043	Đỗ Gia	An	06-03-2011	5.00	4.75	3.25		13.00	
20	0044	Phạm Mai Hoài	An	19-11-2011	5.25	3.75	3.00		12.00	
21	0045	Lê Phước	An	29-09-2011	3.00	1.75	2.00		6.75	
22	0046	Lê Thị Thúy	An	28-07-2010						
23	0047	Kiều Tiến	An	10-10-2011	4.00	2.25	3.50		9.75	
24	0048	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	09-02-2011	6.75	4.00	5.50		16.25	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HĐ Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú ()
					Văn	Toán	Anh			
1	0049	Nguyễn Thị Ngọc	Ánh	21-02-2011	6.75	6.00	4.50		17.25	
2	0050	Lê Hoàng	Ân	14-07-2011	6.00	1.00	1.75		8.75	
3	0051	Nguyễn Minh	Ân	27-08-2011	6.25	4.00	2.75		13.00	
4	0052	Nguyễn Ngọc Thiên	Ân	02-10-2011	5.75	3.50	4.25		13.50	
5	0053	Đỗ Quang Thiên	Ân	13-10-2011	5.50	5.50	8.25		19.25	
6	0054	Vũ Chí	Bảo	26-06-2011	6.00	3.25	6.00		15.25	
7	0055	Đào Duy	Bảo	20-04-2011	3.75	0.75	5.75			
8	0056	Bùi Gia	Bảo	19-07-2011	4.50	2.75	3.00		10.25	
9	0057	Võ Hoàng Gia	Bảo	30-01-2011	6.00	3.25	4.50		13.75	
10	0058	Nguyễn Huỳnh Gia	Bảo	17-11-2011						
11	0059	Lê Gia	Bảo	13-02-2011	5.25	6.75	2.75		14.75	
12	0060	Hoàng Lê Gia	Bảo	19-09-2011	4.25	4.75	2.75		11.75	
13	0061	Trần Lê Gia	Bảo	24-12-2011	5.25	2.75	3.00		11.00	
14	0062	Ngô Gia	Bảo	04-04-2011	6.75	6.00	4.75		17.50	
15	0063	Nguyễn Ngô Gia	Bảo	12-11-2011	6.50	4.25	2.50		13.25	
16	0064	Nguyễn Gia	Bảo	14-09-2011		0.00	1.75			
17	0065	Nguyễn Gia	Bảo	15-10-2011	4.00	7.25	3.75		15.00	
18	0066	Nguyễn Gia	Bảo	06-11-2011	7.75	8.75	7.00		23.50	
19	0067	Lê Nguyễn Gia	Bảo	21-06-2010	2.75	0.75	3.00			
20	0068	Văn Vương Gia	Bảo	05-12-2011	4.75	1.75	3.00	1.0	10.50	
21	0069	Nguyễn Trần Hoài	Bảo	22-03-2011	6.25	5.00	3.50		14.75	
22	0070	Nguyễn Huy	Bảo	25-05-2011	8.00	5.25	3.75		17.00	
23	0071	Lê Hưng	Bảo	22-07-2011	5.00	1.00	3.25		9.25	
24	0072	Đặng Nguyễn Ngọc	Bảo	22-01-2011						

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0073	Đỗ Quốc	Bảo	02-09-2011	5.50	3.25	4.50		13.25	
2	0074	Nguyễn Quốc	Bảo	09-11-2011	5.25	6.75	6.50		18.50	
3	0075	Nguyễn Quốc	Bảo	02-01-2011	6.00	7.00	5.75		18.75	
4	0076	Lê Nguyễn Quốc	Bảo	07-04-2011	6.75	6.50	4.25		17.50	
5	0077	Trương Quốc	Bảo	05-12-2011	5.50	5.00	2.25		12.75	
6	0078	Huỳnh Tấn	Bảo	12-10-2011	5.25	7.25	5.00		17.50	
7	0079	Trần Thế	Bảo	11-11-2011		0.50				
8	0080	Phạm Đình Khánh	Bằng	20-06-2011	6.75	2.25	3.75		12.75	
9	0081	Nhìn Như	Bình	26-10-2011	3.50	1.50	2.00	1.0	8.00	
10	0082	Trần Thanh	Bình	29-10-2011	6.75	6.50	5.25	1.0	19.50	
11	0083	Lý Tiểu	Bình	21-11-2011	6.50	1.25	2.50	1.0	11.25	
12	0084	Lê Văn	Bình	16-08-2011	6.50	5.50	2.00		14.00	
13	0085	Cún Ngọc	Bích	05-04-2011	5.25	1.75	2.50	1.0	10.50	
14	0086	Nguyễn Hoàng Ngọc	Bích	17-12-2011	4.75	3.50	2.75		11.00	
15	0087	Nguyễn Ngọc	Bích	08-03-2011	5.75	5.50	3.00		14.25	
16	0088	Mai Thị Ngọc	Bích	09-01-2011	6.00	3.50	1.75		11.25	
17	0089	Dương Phan Kim	Cánh	05-02-2011	8.00	6.75	5.75		20.50	
18	0090	Vòng Mỹ	Cầm	30-08-2011	4.00	0.75	1.25	1.0		
19	0091	Nguyễn Công	Chánh	16-10-2011	4.50	1.50	2.25		8.25	
20	0092	Lê Bảo	Châu	04-05-2011	8.25	4.25	4.00		16.50	
21	0093	Hà Đình Uyên	Chiêu	27-07-2011	8.50	8.00	2.50		19.00	
22	0094	Đào Tùng	Chi	10-01-2011	8.00	7.25	5.00		20.25	
23	0095	Bùi Ngọc Anh	Chí	20-09-2011		0.00	2.00			
24	0096	Vũ Thiện	Chí	07-05-2011	5.00	1.75	2.75		9.50	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (<u> </u>)
					Văn	Toán	Anh			
1	0097	Liêu Hiền	Cường	16-01-2011	5.00	3.25	4.25	1.0	13.50	
2	0098	Lâu Ngọc	Cường	10-10-2010	5.50	0.75	2.00	1.0		
3	0099	Nguyễn Ngọc	Danh	19-05-2011	7.50	6.50	3.50		17.50	
4	0100	Hồ Thành	Danh	07-08-2011	6.25	6.50	5.00		17.75	
5	0101	Lê Thành	Danh	10-06-2011	5.75	6.00	5.50		17.25	
6	0102	Phạm Thành	Danh	01-01-2011	7.00	8.50	7.50		23.00	
7	0103	Trần Trọng	Danh	17-02-2011	5.00	7.25	3.75		16.00	
8	0104	Trần Văn	Danh	03-01-2011	8.75	6.25	3.75		18.75	
9	0105	Hín Phấn	Dầu	22-11-2011	3.50	0.00	1.00	1.0		
10	0106	Lý A	Dậu	07-01-2011	1.50	0.00	2.50	1.0		
11	0107	Tăng Ngọc	Diễm	27-10-2011	6.00	3.50	3.25	1.0	13.75	
12	0108	Nguyễn Thị Ngọc	Diễm	24-05-2011	6.75	3.50	2.25		12.50	
13	0109	Lý Ngọc	Diệp	24-01-2011	6.25	6.25	1.75	1.0	15.25	
14	0110	Nguyễn Ngọc	Diệp	15-05-2011	7.75	4.00	3.75		15.50	
15	0111	Phạm Thị Phương	Diệp	07-05-2011	3.25	5.75	2.00		11.00	
16	0112	Phan Phú	Dinh	01-07-2011	4.25	2.00	2.00		8.25	
17	0113	Dường Doanh	Doanh	04-02-2011	5.75	3.50	3.00	1.0	13.25	
18	0114	Nguyễn Bích	Dung	20-08-2011	7.00	7.00	4.25		18.25	
19	0115	Vòng Mỹ	Dung	22-03-2011	7.25	4.25	4.50	1.0	17.00	
20	0116	Nguyễn Ngọc Phương	Dung	02-11-2011	6.75	5.75	2.75		15.25	
21	0117	Nguyễn Trần Phương	Dung	18-08-2011	7.50	6.75	4.50		18.75	
22	0118	Nguyễn Thị Thùy	Dung	20-05-2011	8.50	7.75	6.50		22.75	
23	0119	Lầu	Du	25-10-2011	6.25	4.00	2.50	1.0	13.75	
24	0120	Nguyễn Đoàn Kim	Duyên	22-10-2011	6.00	2.75	2.00		10.75	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0121	Vương Ngọc	Duyên	26-04-2011	4.75	2.25	1.50	1.0	9.50	
2	0122	Đào Ngọc Phương	Duyên	14-09-2011	6.50	6.50	4.00		17.00	
3	0123	Lê Nhựt Thùy	Duyên	11-06-2010	5.50	0.50	3.75			
4	0124	Phan Anh	Duy	13-02-2011	7.50	5.00	9.00		21.50	
5	0125	Dương Hoàng	Duy	23-12-2011	5.25	6.25	1.75		13.25	
6	0126	Tôn Hoàng	Duy	23-04-2011	7.75	8.50	7.25		23.50	
7	0127	Lê Vũ Tiến	Duy	19-12-2011	4.50	7.00	2.25		13.75	
8	0128	Bùi Đức	Dũng	28-11-2011	1.00	4.75	5.25		11.00	
9	0129	Trình Minh	Dũng	06-04-2011	6.75	5.50	4.75		17.00	
10	0130	Bùi Tấn	Dũng	02-07-2011	4.50	6.75	1.75		13.00	
11	0131	Nguyễn Trần Tấn	Dũng	12-01-2011	4.00	3.50	4.00		11.50	
12	0132	Nguyễn Trí	Dũng	23-05-2011	4.00	1.75	3.50		9.25	
13	0133	Lê Tuấn	Dũng	04-10-2011	4.25	1.75	2.00		8.00	
14	0134	Trần Ánh	Dương	02-11-2011	6.50	2.75	1.75		11.00	
15	0135	Trần Thái	Dương	01-11-2011	5.25	6.50	2.00		13.75	
16	0136	Nguyễn Thị Thùy	Dương	15-07-2011	4.75	3.25	3.75		11.75	
17	0137	Võ Khánh	Dư	23-11-2011	6.25	4.00	3.50		13.75	
18	0138	Phạm Thị Linh	Đan	02-12-2011	3.00	2.75	4.00		9.75	
19	0139	Nguyễn Quốc	Đại	25-04-2011	5.50	2.00	3.00		10.50	
20	0140	Biện Văn	Đại	13-08-2011	4.00	3.75	1.75		9.50	
21	0141	Vy Văn	Đại	01-01-2011	7.75	6.50	3.00	1.0	18.25	
22	0142	Nguyễn Công	Đạt	14-01-2011	6.25	8.00	3.00		17.25	
23	0143	Phùng Hoàng	Đạt	26-06-2011	7.25	7.25	6.25		20.75	
24	0144	Hoàng Kim	Đạt	09-07-2011	7.00	6.75	6.75		20.50	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (<u> </u>)
					Văn	Toán	Anh			
1	0145	Nguyễn Đạt		13-08-2011	4.00	4.75	6.25		15.00	
2	0146	Hoàng Thành Đạt		29-04-2011	6.75	5.50	7.25		19.50	
3	0147	Nguyễn Thành Đạt		21-02-2011	5.50	2.25	2.75		10.50	
4	0148	Nguyễn Thành Đạt		22-02-2011	6.00	6.25	3.25		15.50	
5	0149	Tăng Thành Đạt		13-09-2011	4.00	1.75	3.25	1.0	10.00	
6	0150	Vòng Thế Đạt		04-11-2011	4.00	6.50	1.25	1.0	12.75	
7	0151	Trần Công Hải Đăng		27-11-2011	4.00	4.75	4.75		13.50	
8	0152	Huỳnh Hải Đăng		13-02-2010	3.50	2.25	0.75			
9	0153	Hoàng Ngọc Hải Đăng		26-02-2011	8.50	9.00	4.00		21.50	
10	0154	Nguyễn Đắc Minh Đăng		18-05-2011	6.00	7.75	5.00		18.75	
11	0155	Nguyễn Minh Đăng		01-02-2011	7.75	7.25	5.50		20.50	
12	0156	Võ Nguyễn Nhật Đăng		11-01-2011	4.50	6.25	1.50		12.25	
13	0157	Nguyễn Hoàng Đệ		13-06-2011		1.25	1.25			
14	0158	Chặc Mỹ Đình		09-08-2011	5.25	2.25	2.75	1.0	11.25	
15	0159	Nhìn Tuệ Đình		26-01-2011	3.00	4.00	3.00	1.0	11.00	
16	0160	Trần Hoa Định		25-08-2011	6.50	5.75	6.00	1.0	19.25	
17	0161	Trần Đoàn Khánh Doan		15-12-2011	5.50	7.00	3.75		16.25	
18	0162	Mai Tâm Doan		04-04-2011	6.00	2.50	4.25		12.75	
19	0163	Võ Quang Đông		15-05-2011	5.25	5.25	5.00		15.50	
20	0164	Đào Xuân Đức		30-09-2011	4.25	2.00	2.00		8.25	
21	0165	Hồ Vũ Hiếu Giang		08-03-2011	6.25	7.00	2.75		16.00	
22	0166	Lã Thành Giang		16-10-2011	2.25	0.00	1.25			
23	0167	Mã Tiến Gia		20-05-2011	6.50	5.50	5.25	1.0	18.25	
24	0168	Lìu Thị Ngọc Giàu		15-11-2011	5.50	5.75	2.00	1.0	14.25	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0169	Võ Thị Ngọc	Giàu	12-10-2011	6.50	3.50	2.50		12.50	
2	0170	Đỗ Bùi Anh	Hào	31-10-2011	1.25	1.25	3.75		6.25	
3	0171	Nguyễn Anh	Hào	02-03-2011	4.50	5.50	4.25		14.25	
4	0172	Nguyễn Nhật	Hào	23-02-2011	5.25	5.50	3.25		14.00	
5	0173	Dương Ngọc	Hà	17-12-2011	6.50	2.75	3.00		12.25	
6	0174	Doãn Thanh	Hà	14-09-2011	4.75	4.25	5.25		14.25	
7	0175	Nguyễn Thanh	Hà	20-07-2011	6.25	6.50	3.50		16.25	
8	0176	Ngô Gia Thái	Hà	20-02-2011	5.50	6.50	3.00		15.00	
9	0177	Nim Thái	Hà	04-06-2011	5.75	6.00	7.00	1.0	19.75	
10	0178	Ka' Thu	Hà	05-05-2011	6.00	3.00	1.25	1.0	11.25	
11	0179	Nguyễn Thị Thu	Hà	26-06-2011	7.00	6.75	4.75		18.50	
12	0180	Nguyễn Viết	Hà	06-08-2011	3.75	2.50	3.00		9.25	
13	0181	Lý Kim	Hải	22-03-2011				1.0		
14	0182	Bùi Võ Minh	Hải	04-03-2011	7.50	8.75	5.00		21.25	
15	0183	Nguyễn Trần Ngọc	Hải	20-05-2011	7.75	9.25	7.50		24.50	
16	0184	Bùi Quang	Hải	01-11-2011	5.00	5.25	5.50		15.75	
17	0185	Trần Mỹ	Hạnh	19-11-2011	5.75	1.25	3.50		10.50	
18	0186	Nguyễn Ngọc	Hạnh	26-05-2011	5.75	3.25	2.50	1.0	12.50	
19	0187	Nguyễn Thị Hiếu	Hằng	09-10-2011	5.25	4.25	3.50		13.00	
20	0188	Lày Mỹ	Hằng	31-08-2011	6.25	8.25	3.75	1.0	19.25	
21	0189	Nguyễn Ngọc Bảo	Hân	15-07-2011	4.50	2.25	2.75		9.50	
22	0190	Vũ Ngọc Bảo	Hân	18-05-2011	7.50	7.50	6.75		21.75	
23	0191	Nguyễn Dương Gia	Hân	18-10-2011	7.50	7.25	4.00		18.75	
24	0192	Đỗ Gia	Hân	31-01-2011	7.25	6.50	4.00		17.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú ()
					Văn	Toán	Anh			
1	0193	Nguyễn Hoàng Gia	Hân	20-07-2011	5.50	3.50	3.25		12.25	
2	0194	Phạm Ngọc Gia	Hân	04-04-2011	7.75	3.50	4.25		15.50	
3	0195	Vũ Ngọc Gia	Hân	18-05-2011	7.75	6.75	6.00		20.50	
4	0196	Nguyễn Gia	Hân	08-02-2011	8.00	8.25	3.50		19.75	
5	0197	Thạch Gia	Hân	14-01-2011	4.25	2.00	1.50	1.0	8.75	
6	0198	Trần Gia	Hân	30-06-2011	6.50	4.00	6.00	1.0	17.50	
7	0199	Nguyễn Ngọc	Hân	06-07-2011	6.50	5.75	5.75		18.00	
8	0200	Đinh Nguyễn Ngọc	Hân	20-05-2011	6.00	3.00	3.00	1.0	13.00	
9	0201	Phạm Nguyễn Ngọc	Hân	24-10-2011	6.50	3.00	1.75		11.25	
10	0202	Trương Võ Ngọc	Hân	09-09-2011	6.50	4.25	3.25		14.00	
11	0203	Nguyễn Đức	Hậu	26-07-2011	7.25	3.50	3.75		14.50	
12	0204	Huỳnh Minh	Hậu	21-02-2011	2.50	0.00	1.00			
13	0205	Nguyễn Ngọc Phúc	Hậu	08-04-2011	7.00	8.25	3.25		18.50	
14	0206	Jeong Hwan	Hee	15-01-2011	4.75	6.00	4.00		14.75	
15	0207	Hồ Hiếu	Hiền	21-05-2011	5.00	2.75	2.25		10.00	
16	0208	Voòng Kiên	Hiền	03-02-2011	7.00	7.25	3.00	1.0	18.25	
17	0209	Hà Ngọc	Hiền	27-09-2011	8.25	8.00	5.25		21.50	
18	0210	Nguyễn Thị Thảo	Hiền	15-01-2011	8.00	9.00	9.00		26.00	
19	0211	Thái Thị Thu	Hiền	01-12-2010	4.25	3.25	1.25		8.75	
20	0212	Trần Thị Thu	Hiền	20-05-2011	8.50	4.25	4.00		16.75	
21	0213	Nguyễn Trần Hoàng	Hiếu	10-04-2011	7.50	5.00	3.25		15.75	
22	0214	Trần Thanh	Hiếu	29-11-2011	4.00	5.00	2.00		11.00	
23	0215	Phan Trọng	Hiếu	04-04-2011	6.25	4.25	2.00		12.50	
24	0216	Vũ Trọng	Hiếu	03-08-2011	3.75	0.50	1.00			

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0217	Nguyễn Trung	Hiếu	30-09-2011	4.00	4.75	4.00		12.75	
2	0218	Vũ Trung	Hiếu	01-12-2011	3.75	5.75	2.50		12.00	
3	0219	Âu Duy	Hiệp	15-03-2011	7.25	6.75	2.75		16.75	
4	0220	Trần Thái	Hiệp	06-11-2011	2.75	0.75	0.75	1.0		
5	0221	Trần Kim	Hoa	09-06-2011	7.50	4.50	5.00	1.0	18.00	
6	0222	Trần Lê	Hoa	30-01-2011	8.00	7.00	4.50		19.50	
7	0223	Trần Thị	Hoa	17-09-2011	5.00	0.25	3.25			
8	0224	Ngô Thị Thanh	Hoài	02-01-2011	8.25	6.50	5.75		20.50	
9	0225	Đỗ Minh	Hoàng	25-09-2011	5.00	0.50	2.00			
10	0226	Nguyễn Thanh	Hoàng	23-05-2011	5.75	5.75	3.50		15.00	
11	0227	Phan Thái	Hoàng	04-12-2011	8.50	8.25	6.75		23.50	
12	0228	Vòng Tú	Hoàng	17-05-2011	5.00	5.50	2.75	1.0	14.25	
13	0229	Chu Thanh	Hòa	21-03-2011	5.00	5.00	2.25	1.0	13.25	
14	0230	Mai Thị Khải	Huyền	15-03-2011	6.00	5.50	2.25		13.75	
15	0231	Phan Thị Ngọc	Huyền	30-03-2011	5.50	3.75	2.50		11.75	
16	0232	Vũ Ngọc	Huyền	05-05-2011	8.25	6.25	2.75		17.25	
17	0233	Nguyễn Thanh	Huyền	06-10-2011	5.25	6.25	3.75		15.25	
18	0234	Đặng Thị	Huyền	01-04-2011	6.25	4.50	3.00		13.75	
19	0235	Huỳnh Thành Anh	Huy	07-04-2011	4.75	3.00	1.50		9.25	
20	0236	Lại Bảo	Huy	11-05-2010	2.50	0.75	1.00			
21	0237	Trần Bảo	Huy	18-03-2011	7.00	4.50	2.00	1.0	14.50	
22	0238	Đỗ	Huy	05-09-2011	2.75	0.75	1.25	1.0		
23	0239	Bùi Gia	Huy	08-10-2010	3.25	0.50	2.25			
24	0240	Lê Nguyễn Gia	Huy	20-11-2011	2.00	0.00	2.50			

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0241	Phùn Gia	Huy	10-02-2011	3.50	0.00	1.75	1.0		
2	0242	Trương Gia	Huy	10-07-2011	3.50	3.50	2.25		9.25	
3	0243	Vòng Gia	Huy	06-05-2011	4.75	4.75	3.25	1.0	13.75	
4	0244	Trần Hữu	Huy	16-02-2011	3.25	4.50	3.25		11.00	
5	0245	Phan Lê	Huy	17-05-2011	5.25	9.25	3.75		18.25	
6	0246	Phạm Minh	Huy	14-09-2011	3.25	2.00	2.25		7.50	
7	0247	Trần Minh	Huy	25-05-2010	2.50	2.25	2.25		7.00	
8	0248	Nguyễn	Huy	12-02-2011	4.75	3.75	3.75		12.25	
9	0249	Nguyễn Nhất	Huy	16-01-2011						
10	0250	Phan Nhật	Huy	22-12-2011	8.00	7.75	4.75		20.50	
11	0251	Lê Quang	Huy	25-07-2011	5.25	7.25	1.50		14.00	
12	0252	Trần	Huy	01-02-2011	3.75	4.25	1.75		9.75	
13	0253	Lâm Xuân	Huy	24-03-2011	5.50	4.75	3.25		13.50	
14	0254	Phạm Trần Lê	Huỳnh	12-04-2011	6.75	7.25	3.50		17.50	
15	0255	Sầm Búi	Hùng	29-07-2011	3.75	1.75	3.25	1.0	9.75	
16	0256	Nguyễn Mạnh	Hùng	10-12-2011	5.50	3.25	2.50		11.25	
17	0257	Nguyễn Mạnh	Hùng	01-01-2011	4.50	2.75	6.00		13.25	
18	0258	Ngô Quốc	Hùng	25-01-2011	2.25	6.25	1.75		10.25	
19	0259	Phạm Văn	Hùng	05-04-2008	3.75	2.00	2.75		8.50	
20	0260	Nguyễn Hữu Gia	Hưng	02-04-2011	5.75	5.25	4.75		15.75	
21	0261	Vũ Kim	Hưng	08-11-2011	4.00	5.00	3.75		12.75	
22	0262	Lê Thanh	Hưng	01-09-2011	2.75	1.50	2.00		6.25	
23	0263	Phan Thuận	Hưng	06-11-2011	1.75	2.75	1.00		5.50	
24	0264	Lê Việt	Hưng	06-06-2011	6.00	6.25	6.50		18.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (<u> </u>)
					Văn	Toán	Anh			
1	0265	Công Vĩnh	Hưng	06-01-2011	8.00	7.50	6.25	1.0	22.75	
2	0266	Lê Nguyễn Diễm	Hương	24-02-2011	7.50	6.75	2.25		16.50	
3	0267	Hồ Nhị Kim	Hương	24-12-2011	6.00	3.25	3.50	1.0	13.75	
4	0268	Phùng Mỹ	Hương	23-10-2011	7.50	6.75	4.25	1.0	19.50	
5	0269	Vòng Trần Ngọc	Hương	02-02-2011	5.25	3.75	3.25	1.0	13.25	
6	0270	Hà Quỳnh	Hương	28-02-2011	5.50	2.25	2.00	1.0	10.75	
7	0271	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Hương	28-03-2011	6.50	7.25	2.75		16.50	
8	0272	Võ Quỳnh	Hương	14-03-2011	5.00	3.00	2.75		10.75	
9	0273	Trần Thanh	Hương	18-03-2011	6.00	3.75	1.25		11.00	
10	0274	Vũ Thị Thiên	Hương	15-09-2011	6.25	6.50	2.75		15.50	
11	0275	Phạm Thị Thùy	Hương	24-01-2011	8.25	8.50	5.00		21.75	
12	0276	Trần Thị Ngọc	Hường	22-10-2011	4.75	2.25	1.50		8.50	
13	0277	Nguyễn Văn	Hường	17-12-2011	5.25	5.75	3.75		14.75	
14	0278	Nguyễn Hoàng Bảo	Khang	09-07-2011						
15	0279	Đào Gia	Khang	02-01-2011	5.75	6.00	3.75		15.50	
16	0280	Nguyễn Hoàng	Khang	03-01-2011	7.75	7.75	4.25		19.75	
17	0281	Huỳnh Minh	Khang	20-10-2011	4.25	4.25	2.50		11.00	
18	0282	Phạm Nguyên	Khang	21-10-2011	5.50	5.75	2.50		13.75	
19	0283	Hoàng Nhật	Khang	01-01-2011	5.25	5.75	1.25		12.25	
20	0284	Đoàn Phúc	Khang	19-10-2011	4.75	5.50	3.25		13.50	
21	0285	Trần Phúc	Khang	23-04-2011	4.50	3.75	1.25		9.50	
22	0286	Nguyễn Hoàng Tuấn	Khang	18-07-2011	7.50	4.75	2.75		15.00	
23	0287	Chăng Vĩnh	Khang	18-06-2011	6.75	6.50	2.75	1.0	17.00	
24	0288	Trần Vương	Khang	13-06-2011	6.25	5.00	3.50		14.75	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0289	Nguyễn	Kha	27-12-2011	2.25	5.00	1.25		8.50	
2	0290	Tổng Tuấn	Kha	05-12-2011	4.75	4.25	2.00		11.00	
3	0291	Nguyễn Duy	Khánh	06-02-2011	6.75	6.50	3.25		16.50	
4	0292	Phùng My	Khánh	28-04-2011	6.75	3.25	4.25	1.0	15.25	
5	0293	Lê Nguyên	Khánh	09-09-2011	6.25	8.00	6.75		21.00	
6	0294	Phạm Đỗ Phương	Khánh	13-08-2011	7.75	5.00	3.00		15.75	
7	0295	Trần Thiên	Khánh	23-11-2011	5.25	4.00	4.25		13.50	
8	0296	Lê Minh	Khải	30-07-2011	6.50	5.75	6.25		18.50	
9	0297	Nguyễn Quang	Khải	24-05-2011	8.50	8.00	7.00		23.50	
10	0298	Thái Trần Quang	Khải	03-06-2011	8.00	8.25	7.75		24.00	
11	0299	Trần Tuấn	Khải	27-11-2011	3.50	5.00	2.25		10.75	
12	0300	Đỗ Gia	Khiêm	20-09-2011	3.75	2.50	5.50	1.0	12.75	
13	0301	Thoong Tàu	Khìn	04-05-2011	7.00	2.25	6.25	1.0	16.50	
14	0302	Trương Anh	Khoa	27-05-2011	6.50	5.75	6.00		18.25	
15	0303	Bùi Đăng	Khoa	05-01-2011	3.75	4.25	2.00		10.00	
16	0304	Vũ Đỗ Đăng	Khoa	15-05-2011	7.00	6.75	4.75	1.5	20.00	
17	0305	Lương Đăng	Khoa	19-07-2011		0.50	2.50			
18	0306	Phạm Đăng	Khoa	04-07-2011	3.00	1.00	1.50		5.50	
19	0307	Trần Đăng	Khoa	23-10-2011	5.25	7.75	1.50		14.50	
20	0308	Áu Văn	Khoa	01-06-2011				1.0		
21	0309	Nông Anh	Khôi	29-08-2011	5.50	2.25	2.25	1.0	11.00	
22	0310	Lê Hữu Đăng	Khôi	05-01-2011	8.25	6.75	4.75		19.75	
23	0311	Nguyễn Đăng	Khôi	19-01-2011	3.75	2.25	1.50		7.50	
24	0312	Trần Đăng	Khôi	30-01-2011	4.75	0.50	2.00			

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0313	Nguyễn Minh	Khôi	19-03-2011	6.00	5.50	3.25		14.75	
2	0314	Lê Nguyên	Khôi	05-05-2011	8.75	9.25	5.25		23.25	
3	0315	Đồng Lê	Khương	13-03-2011	3.00	0.50	1.75			
4	0316	Dương Bá	Kiên	01-11-2011	4.00	2.25	3.00		9.25	
5	0317	Lê Trung	Kiên	19-11-2011	7.00	8.50	6.75		22.25	
6	0318	Đoàn Thế Anh	Kiệt	28-06-2010	3.25	4.00	5.25		12.50	
7	0319	Lâu Khánh	Kiệt	27-02-2011	6.50	3.50	4.00	1.0	15.00	
8	0320	Sễn Liên	Kiệt	11-06-2011		0.00		1.0		
9	0321	Trần Nhân	Kiệt	20-12-2011						
10	0322	Nguyễn Quang	Kiệt	29-04-2011	5.00	6.25	2.25		13.50	
11	0323	Nguyễn Hoàng Quốc	Kiệt	18-01-2011	4.75	1.50	4.75		11.00	
12	0324	Huỳnh Tấn	Kiệt	09-04-2011	8.50	7.50	3.50		19.50	
13	0325	Vòng Thế	Kiệt	06-09-2011	4.50	2.50	4.25	1.0	12.25	
14	0326	Bùi Tuấn	Kiệt	15-09-2010	5.00	4.50	3.75		13.25	
15	0327	Phạm Nguyễn Tuấn	Kiệt	04-08-2011	5.50	4.50	1.75		11.75	
16	0328	Trần Tuấn	Kiệt	27-05-2011	5.00	4.00	2.25		11.25	
17	0329	Trần Tuấn	Kiệt	16-02-2011	6.75	5.50	4.00		16.25	
18	0330	Võ Văn	Kiệt	22-08-2009	3.00	0.25	2.25			
19	0331	Trần Hoàn	Kim	28-12-2011	3.25	2.50	2.00		7.75	
20	0332	Lý Bội	Kỳ	01-12-2011	8.00	6.75	1.75	1.0	17.50	
21	0333	Lìu Hi	Kỳ	08-03-2011	2.50	3.00	3.25	1.0	9.75	
22	0334	Lâu Trịnh Nhã	Kỳ	07-09-2011	7.00	5.50	5.00	1.0	18.50	
23	0335	Lâm Quốc	Kỳ	05-01-2011	4.50	0.00	1.50	1.0		
24	0336	Ân Khánh	Lam	10-07-2011	3.75	1.50	2.25	1.0	8.50	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0337	Phùng My	Lam	23-03-2011	4.75	2.50	3.75	1.0	12.00	
2	0338	Nguyễn Phạm Tường	Lam	31-10-2011	6.75	7.25	4.50		18.50	
3	0339	Tô Ngọc	Lan	22-05-2010	5.00	1.75	2.00	1.0	9.75	
4	0340	Đỗ Thị	Lan	23-03-2011	3.50	1.00	2.50		7.00	
5	0341	Hoàng Gia	Lạc	09-04-2011	4.25	3.50	2.75	1.0	11.50	
6	0342	Vương Bảo	Lâm	07-08-2011	6.75	7.50	3.50		17.75	
7	0343	Lê Tôn Hà	Lâm	19-10-2011	5.75	6.75	2.50		15.00	
8	0344	Ngô Thùy	Lâm	09-03-2011	8.50	6.50	5.50		20.50	
9	0345	Phạm Thùy	Lâm	09-03-2011	5.75	3.75	3.75		13.25	
10	0346	Nguyễn Vũ Thiết	Lập	20-04-2011	7.25	7.00	2.50		16.75	
11	0347	Vòng Ngọc	Lệ	25-05-2011	4.00	1.00	2.25	1.0	8.25	
12	0348	Chè Tú	Lệ	18-08-2011	7.25	6.25	3.50	1.0	18.00	
13	0349	Làu Thị Kim	Liên	30-04-2011	6.25	6.25	5.00	1.0	18.50	
14	0350	Nguyễn Thị Kim	Liên	13-10-2009						
15	0351	Voòng Kim	Liên	10-06-2011	4.00	2.00	1.25	1.0	8.25	
16	0352	Mạc Diệu	Linh	24-04-2011	7.25	5.75	1.75	1.0	15.75	
17	0353	Phạm Thị Diệu	Linh	19-05-2011	7.75	5.00	3.75		16.50	
18	0354	Cún Gia	Linh	08-07-2011	7.00	4.50	3.25	1.0	15.75	
19	0355	Tiêu Đặng Hà	Linh	24-08-2011	6.25	4.75	5.50		16.50	
20	0356	Vũ Hà	Linh	02-01-2011	8.00	7.50	5.75		21.25	
21	0357	Nguyễn Thị Khánh	Linh	23-01-2011	8.25	7.75	2.75		18.75	
22	0358	Trần Khánh	Linh	20-12-2011	6.25	7.75	3.25		17.25	
23	0359	Lê Trần Khánh	Linh	02-06-2011	4.25	4.75	3.50		12.50	
24	0360	Lê Kiều Mai	Linh	01-08-2011	7.00	7.25	2.50		16.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0361	Nguyễn Thị Mỹ	Linh	28-12-2008	5.50	1.00	1.75		8.25	
2	0362	Đặng Ngọc	Linh	26-12-2011	7.50	6.00	2.75		16.25	
3	0363	TSân Ngọc	Linh	07-07-2011				1.0		
4	0364	Đào Phương	Linh	10-08-2011	3.25	4.75	2.00		10.00	
5	0365	Hoàng Phương	Linh	10-01-2011	6.25	7.25	4.25	1.0	18.75	
6	0366	Nguyễn Hoàng Phương	Linh	15-02-2011	6.00	3.00	2.75		11.75	
7	0367	Lê Ngọc Phương	Linh	16-03-2011	7.25	7.50	6.50		21.25	
8	0368	Nguyễn Phương	Linh	15-05-2011	4.50	0.75	2.25			
9	0369	Nguyễn Phương	Linh	08-08-2011	6.25	3.50	1.50		11.25	
10	0370	Vũ Phương	Linh	10-02-2011	7.25	8.25	3.25		18.75	
11	0371	Mai Thị Trúc	Linh	03-08-2011	6.25	2.50	1.75		10.50	
12	0372	Lai Tuệ	Linh	19-08-2011	6.00	6.75	2.00	1.0	15.75	
13	0373	Ứng Tú	Linh	30-05-2011	7.00	2.75	1.00	1.0	11.75	
14	0374	Phan Thị Yến	Linh	18-07-2011	6.25	2.50	2.00		10.75	
15	0375	Cún Mỹ	Lìn	21-02-2011	4.75	0.75	2.75	1.0		
16	0376	Lựa Mỹ	Lìn	30-12-2011	6.50	1.00	2.25	1.0	10.75	
17	0377	Dìn Hưng	Long	10-06-2011	6.50	4.75	2.50	1.0	14.75	
18	0378	Giêng Phát	Long	17-12-2011	4.00	0.00	1.50	1.0		
19	0379	Tô Phát	Long	23-09-2011		0.00		1.0		
20	0380	Đỗ Thành	Long	07-09-2011	6.25	6.75	4.50		17.50	
21	0381	Chương Văn	Long	20-09-2011				1.0		
22	0382	Vòng Vĩnh	Long	03-06-2011	4.00	5.00	1.50	1.0	11.50	
23	0383	Lê Nguyễn Duy	Lộc	17-07-2011	7.75	3.50	3.25		14.50	
24	0384	Nguyễn Hoàng	Lộc	29-10-2011	5.75	6.00	4.50		16.25	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0385	Đỗ Phúc	Lộc	04-06-2011	4.50	6.25	1.50		12.25	
2	0386	Chu Quang	Lộc	29-01-2011				1.0		
3	0387	Nguyễn Cao Ngọc	Lợi	30-04-2011	5.50	5.50	2.25		13.25	
4	0388	Trương Phước	Lợi	07-04-2011				1.5		
5	0389	Sỳ Phong	Luân	19-04-2011	6.25	5.50	1.50	1.0	14.25	
6	0390	Nguyễn Đình	Luật	21-08-2011	4.00	1.75	2.00		7.75	
7	0391	Võ Đặng Khánh	Ly	08-03-2011	4.50	2.75	2.75		10.00	
8	0392	Phạm Nguyễn Khánh	Ly	14-06-2011	7.25	5.25	3.00	1.5	17.00	
9	0393	Nguyễn Mai	Ly	31-05-2011	6.75	4.25	1.50		12.50	
10	0394	Lê Thị Hoàng	Mai	21-08-2011	6.25	0.50	2.50			
11	0395	Dương Thị Kiều	Mai	04-04-2011	5.75	5.00	2.75		13.50	
12	0396	Chương Thanh	Mai	29-03-2010	8.00	6.50	2.75	1.0	18.25	
13	0397	Quảng Lê Tuyết	Mai	04-10-2011	8.00	7.75	2.00		17.75	
14	0398	Hà Thị Tuyết	Mai	17-11-2011	4.00	0.00	2.25	1.0		
15	0399	Hồ Thị Tuyết	Mai	18-10-2011	7.50	7.75	4.00		19.25	
16	0400	Nguyễn Xuân	Mai	22-03-2011	7.50	7.50	3.25		18.25	
17	0401	Huỳnh Nguyễn Xuân	Mai	06-01-2011	4.75	1.00	2.25		8.00	
18	0402	Nguyễn Đăng Gia	Mẫn	01-06-2011	5.75	7.25	3.25		16.25	
19	0403	Trần Gia	Mẫn	23-12-2011	6.00	4.50	3.75	1.0	15.25	
20	0404	Ngân Tuyết	Mẫn	22-05-2011	8.00	7.50	5.00	1.0	21.50	
21	0405	Trần A	Minh	19-11-2010	3.25	1.50	1.50	1.0	7.25	
22	0406	Trần Nguyễn Bình	Minh	17-08-2009	5.75	5.50	3.25		14.50	
23	0407	Lâm Gia	Minh	16-12-2011	5.25	4.50	2.50	1.0	13.25	
24	0408	Lý Gia	Minh	14-10-2011	6.25	4.50	2.00	1.0	13.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0409	Liêu Khả	Minh	26-11-2011	6.25	5.75	2.50	1.0	15.50	
2	0410	Trần Bích Minh	Minh	27-09-2011						
3	0411	Nguyễn Thị Ngọc	Minh	30-07-2011	7.00	7.75	8.50		23.25	
4	0412	Phan Hoàng Nhật	Minh	11-07-2011	3.75	1.50	1.75		7.00	
5	0413	Vũ Quang	Minh	06-11-2011	3.00	4.00	2.00		9.00	
6	0414	Tạ Tấn	Minh	23-06-2011	6.50	9.50	8.75		24.75	
7	0415	Võ Nguyễn Xuân	Minh	09-01-2011	4.00	1.25	1.75		7.00	
8	0416	Nguyễn Dương Bảo	My	08-02-2011	4.75	3.50	3.25	1.0	12.50	
9	0417	Hoàng Hà	My	11-05-2011	5.75	8.00	3.25		17.00	
10	0418	Lâm Huyền	My	31-08-2011	5.75	3.25	2.75		11.75	
11	0419	Nguyễn Lâm Thảo	My	08-05-2011	7.00	8.00	6.75		21.75	
12	0420	Vũ Thị	My	03-07-2011	5.00	5.75	4.00		14.75	
13	0421	Phu Cá	Mỹ	16-08-2011	7.00	6.00	2.75	1.0	16.75	
14	0422	Nguyễn Hoàng Bảo	Nam	14-08-2011	2.25	2.50	2.25		7.00	
15	0423	Phạm Bảo	Nam	22-04-2011	6.75	6.25	2.50		15.50	
16	0424	Nguyễn Phan Gia	Nam	29-03-2011	5.75	6.00	3.00		14.75	
17	0425	Vũ Hoàng	Nam	07-06-2011	6.00	7.25	3.50		16.75	
18	0426	Nguyễn Kỳ	Nam	05-07-2011	5.00	1.25	2.25		8.50	
19	0427	Trần Thành	Nam	05-09-2011	7.00	7.00	9.00		23.00	
20	0428	Đình Thái	Nam	09-05-2011	4.00	4.25	2.75		11.00	
21	0429	Phan Thái	Nam	08-11-2011	8.25	8.00	4.50		20.75	
22	0430	Trần Văn	Nam	31-03-2011	7.50	5.25	4.75		17.50	
23	0431	Lê	Na	28-11-2011	7.00	8.00	9.75		24.75	
24	0432	Nguyễn Lê	Na	09-08-2011	5.50	5.50	6.00		17.00	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0433	Trần Li	Nà	28-01-2011	7.75	7.00	4.50		19.25	
2	0434	Nguyễn Ngọc Bảo	Ngân	12-05-2011	6.25	6.75	5.25		18.25	
3	0435	Dương Thành Gia	Ngân	29-06-2011	7.00	6.50	6.75		20.25	
4	0436	Nguyễn Hoàng Khánh	Ngân	02-04-2011	6.25	5.00	3.25		14.50	
5	0437	Lê Hồ Kim	Ngân	24-02-2011	7.00	9.50	8.00	1.5	26.00	
6	0438	Nguyễn Thị Kim	Ngân	10-01-2011	8.25	8.00	9.50		25.75	
7	0439	Trần Kim	Ngân	13-01-2011	4.50	3.00	3.00		10.50	
8	0440	Đào Thị Ngọc	Ngân	22-05-2011	4.25	0.75	1.25			
9	0441	Trần Thị Nhật	Ngân	08-03-2011	6.00	5.25	2.00		13.25	
10	0442	Trần Lê Trúc	Ngân	02-08-2011	7.25	6.50	6.25		20.00	
11	0443	Nguyễn Ngọc Tuyết	Ngân	20-09-2011	4.50	1.75	2.75		9.00	
12	0444	Sành Thị Tuyết	Ngân	30-01-2011	7.75	5.75	2.75	1.0	17.25	
13	0445	Lý Bảo	Nghi	19-08-2011	7.75	8.50	8.25		24.50	
14	0446	Vòng Đình	Nghi	20-02-2011	7.25	8.25	7.00	1.0	23.50	
15	0447	Lý Gia	Nghi	20-11-2011	4.75	6.00	3.25	1.0	15.00	
16	0448	Phu Gia	Nghi	06-06-2011	7.00	6.75	2.75	1.0	17.50	
17	0449	Nguyễn Hoàng	Nghi	11-11-2011						
18	0450	Huỳnh Tổ	Nghi	22-04-2009	5.50	5.00	3.25	1.0	14.75	
19	0451	Vòng Tuệ	Nghi	27-07-2011	5.50	3.75	6.75	1.0	17.00	
20	0452	Nguyễn Lê	Nghĩa	24-10-2011	7.00	9.00	7.75		23.75	
21	0453	Nguyễn Thành	Nghĩa	27-04-2011	5.00	5.50	2.50		13.00	
22	0454	Phạm Trọng	Nghĩa	07-09-2011	2.25	1.50	1.50		5.25	
23	0455	Võ Hoàng Bảo	Ngọc	12-12-2011	5.75	6.25	3.75		15.75	
24	0456	Hồ Bảo	Ngọc	01-04-2011	7.75	5.50	2.50		15.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0457	Đỗ Lâm Bảo	Ngọc	14-05-2011	5.25	1.25	1.75		8.25	
2	0458	Lăng Nguyễn Bảo	Ngọc	29-07-2011	6.00	1.75	3.50	1.0	12.25	
3	0459	Vi Bảo	Ngọc	11-05-2011	6.75	6.00	2.25	1.0	16.00	
4	0460	Trần Bích	Ngọc	04-04-2011	6.50	5.00	3.25	1.5	16.25	
5	0461	Hồ Thị Hồng	Ngọc	02-04-2011	7.75	8.00	4.75		20.50	
6	0462	Hoàng Lê Khánh	Ngọc	10-08-2011	7.25	8.25	5.25		20.75	
7	0463	Lý Khánh	Ngọc	27-06-2011	6.50	4.25	3.50	1.0	15.25	
8	0464	Vũ Mai Khánh	Ngọc	08-10-2011	4.50	6.75	2.50		13.75	
9	0465	Bùi Thị Kim	Ngọc	23-06-2011	7.50	6.75	4.50	1.0	19.75	
10	0466	Chường Phát	Ngọc	08-03-2011	7.50	7.25	3.75	1.0	19.50	
11	0467	Trương Thanh	Ngọc	01-10-2011	6.25	4.50	4.00		14.75	
12	0468	Chè Trần	Ngọc	04-03-2010	5.75	2.25	2.75	1.0	11.75	
13	0469	Trần Yến	Ngọc	17-11-2011	8.25	9.25	9.00		26.50	
14	0470	Lê Trần Bảo	Nguyên	25-02-2011	6.25	5.00	5.75		17.00	
15	0471	Sú Chánh	Nguyên	28-05-2011	5.50	5.50	2.25	1.0	14.25	
16	0472	Nguyễn Lê Hạnh	Nguyên	05-10-2011	7.50	5.50	6.50		19.50	
17	0473	Nguyễn Khang	Nguyên	27-02-2011	3.25	5.25	5.25		13.75	
18	0474	Lương Nguyễn Khôi	Nguyên	12-01-2011	7.50	8.25	7.00		22.75	
19	0475	Lê Khởi	Nguyên	19-11-2011	6.50	6.00	2.00		14.50	
20	0476	Nguyễn Hồ Thảo	Nguyên	19-02-2011	5.75	5.00	2.50		13.25	
21	0477	Lại Nguyễn Thảo	Nguyên	29-03-2011	6.50	1.50	5.75		13.75	
22	0478	Sến Mỹ	Nguyệt	01-04-2011	5.50	4.00	3.00	1.0	13.50	
23	0479	Trần Tuệ	Nhàn	23-11-2011	7.00	6.75	5.50	1.0	20.25	
24	0480	Dín Kỳ	Nhã	02-11-2011	7.00	5.25	3.00	1.0	16.25	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (<u> </u>)
					Văn	Toán	Anh			
1	0481	Nguyễn Hải	Nhân	07-04-2012	5.75	8.75	9.00		23.50	
2	0482	My Thành	Nhân	23-08-2011	6.75	7.00	6.75		20.50	
3	0483	Võ Thành	Nhân	28-02-2011	5.00	3.00	2.25	1.0	11.25	
4	0484	Hồ Nguyễn Thiện	Nhân	13-08-2011	4.50	0.25	1.75			
5	0485	Nguyễn Duy	Nhật	15-05-2011	7.00	4.75	2.00		13.75	
6	0486	Võ Trần Duy	Nhật	31-05-2011	6.50	2.50	2.75		11.75	
7	0487	Nguyễn Hà Minh	Nhật	29-05-2011	6.75	7.25	5.00		19.00	
8	0488	Nguyễn Minh	Nhật	19-12-2011	5.75	7.00	2.75		15.50	
9	0489	Nguyễn Minh	Nhật	03-09-2011	6.25	5.75	4.00		16.00	
10	0490	Vũ Minh	Nhật	29-03-2011	7.00	3.75	5.50		16.25	
11	0491	Lê Thanh	Nhật	08-05-2011	4.50	1.00	2.50		8.00	
12	0492	Trần Ngọc Bảo	Nhi	27-12-2011	5.50	1.75	2.00		9.25	
13	0493	Đỗ Nguyễn Hồng	Nhi	14-09-2011						
14	0494	Trần Mỹ	Nhi	01-03-2011	6.25	6.00	2.75		15.00	
15	0495	Đặng Thị Phương	Nhi	17-12-2011	5.25	7.00	3.25		15.50	
16	0496	Võ Phương	Nhi	07-04-2011						
17	0497	Trần Hoàng Thảo	Nhi	02-06-2011	7.00	4.50	4.50		16.00	
18	0498	Phan Thị Thảo	Nhi	22-07-2011	6.50	4.50	2.75		13.75	
19	0499	Thòng Thúy	Nhi	04-08-2011	6.00	5.25	3.25	1.0	15.50	
20	0500	Nguyễn Thị Trúc	Nhi	04-07-2011						
21	0501	Phan Tuệ	Nhi	01-11-2011	5.50	2.00	3.00		10.50	
22	0502	Giang Thị Tuyết	Nhi	11-10-2011	3.00	1.00	2.25		6.25	
23	0503	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	03-10-2010	5.75	1.50	1.75		9.00	
24	0504	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	24-05-2011	6.25	0.75	2.00			

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0505	Chềnh Tú	Nhi	10-04-2011	6.25	0.75	4.00	1.0		
2	0506	Bùi Yến	Nhi	01-01-2011	7.50	4.00	6.75		18.25	
3	0507	Hoàng Yến	Nhi	16-03-2011	6.75	5.50	1.25		13.50	
4	0508	Đặng Huỳnh Yến	Nhi	29-09-2011	7.50	5.25	2.00		14.75	
5	0509	Lý Yến	Nhi	13-05-2011	8.50	6.50	3.25	1.0	19.25	
6	0510	Nguyễn Mai Yến	Nhi	15-04-2011	9.00	7.00	2.00		18.00	
7	0511	Nguyễn Yến	Nhi	02-06-2011	7.00	6.00	8.50	2.5	24.00	
8	0512	Trần Thị Yến	Nhi	12-08-2011	8.25	6.00	4.75		19.00	
9	0513	Vũ Thị Yến	Nhi	25-05-2011	5.25	0.00	4.00			
10	0514	Phún Chăn	Nhìn	05-11-2011	4.75	2.75	4.00	1.0	12.50	
11	0515	Nguyễn Thị Ngọc	Nhung	24-07-2011	8.00	2.75	1.75		12.50	
12	0516	Đinh Thị Xuân	Nhung	01-04-2011	8.50	7.00	3.00		18.50	
13	0517	Nguyễn Khả Ái	Nhur	19-05-2011	8.75	5.25	6.25		20.25	
14	0518	Lê Thị Gia	Nhur	20-10-2011	9.00	6.00	2.00		17.00	
15	0519	Lý Thị Huỳnh	Nhur	14-11-2011	6.75	6.00	1.00	1.0	14.75	
16	0520	Cổng Mạnh Ngọc	Nhur	09-06-2011	7.75	3.50	7.00	1.0	19.25	
17	0521	Trình Ngọc	Nhur	27-02-2011	6.75	3.75	2.50	1.0	14.00	
18	0522	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhur	19-12-2011	6.00	0.75	1.00			
19	0523	Nguyễn Ngọc Quỳnh	Nhur	30-06-2011	8.50	4.75	6.50		19.75	
20	0524	Nông Ngọc Quỳnh	Nhur	06-09-2011	8.25	6.50	1.75	1.0	17.50	
21	0525	Vũ Ngọc Quỳnh	Nhur	21-04-2011	8.25	8.00	2.50	1.0	19.75	
22	0526	Nguyễn Thị Quỳnh	Nhur	10-06-2011	7.50	0.00	2.00			
23	0527	Nguyễn Tú Quỳnh	Nhur	15-03-2011	7.25	6.75	3.00		17.00	
24	0528	Chềnh Tâm	Nhur	19-06-2011	5.75	7.25	6.50	1.0	20.50	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0529	Nguyễn Đỗ Tâm	Như	06-12-2011	4.50	3.00	3.50		11.00	
2	0530	Hoàng Tâm	Như	16-11-2011	8.00	3.75	5.50	1.0	18.25	
3	0531	Nguyễn Ngọc Tâm	Như	05-07-2011	6.25	6.75	3.00		16.00	
4	0532	Nguyễn Lê Thảo	Như	15-05-2011	5.00	1.00	1.75		7.75	
5	0533	Võ Nguyễn Tố	Như	15-10-2011	5.75	6.25	3.00		15.00	
6	0534	Lâm Tuyết	Như	07-07-2011	5.75	5.50	4.00	1.0	16.25	
7	0535	Lê Tố	Nữ	22-09-2011	6.75	6.00	2.50		15.25	
8	0536	Phạm Thị Kim	Oanh	01-10-2011	4.00	0.75	1.50	1.0		
9	0537	Trần Đức	Pháp	26-09-2011	3.00	3.50	2.75		9.25	
10	0538	Vòng Ánh	Phát	28-06-2011	6.00	6.00	2.25	1.0	15.25	
11	0539	Cao Đức	Phát	14-10-2011	6.50	2.50	3.50	1.0	13.50	
12	0540	Vũ Đức	Phát	29-08-2011	6.50	7.50	6.00		20.00	
13	0541	Nguyễn Gia	Phát	05-08-2011	4.75	1.25	1.00		7.00	
14	0542	Lò Hải	Phát	10-10-2011	5.50	0.50	1.00	1.0		
15	0543	K'	Phát	21-06-2011	5.75	0.75	1.25	1.0		
16	0544	Làu	Phát	10-06-2011	5.00	3.75	2.25	1.0	12.00	
17	0545	Lầu	Phát	26-07-2011	6.00	4.00	4.00	1.0	15.00	
18	0546	Lầu Ngọc	Phát	19-03-2011	5.50	2.50	3.00	1.0	12.00	
19	0547	Ngô Quang	Phát	16-12-2010	3.75	4.25	2.75		10.75	
20	0548	Làu Sênh	Phát	11-01-2011	4.25	4.50	2.75	1.0	12.50	
21	0549	Dương Tấn	Phát	03-12-2011	5.25	7.00	3.00		15.25	
22	0550	Lương Thành	Phát	11-11-2011	2.25	0.00	2.25			
23	0551	Trần Hoàng Thiên	Phát	07-02-2011	4.00	0.00	2.00			
24	0552	Võ Ái	Phi	12-08-2011	7.50	9.00	5.50		22.00	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú ()
					Văn	Toán	Anh			
1	0553	Nguyễn Đình	Phong	03-01-2011	2.25	0.75	1.25			
2	0554	Nguyễn Đình	Phong	09-02-2011	7.50	8.75	8.00		24.25	
3	0555	Loan Thanh	Phong	21-08-2011	2.75	1.25	1.75	1.0	6.75	
4	0556	Nguyễn Thanh	Phong	24-02-2011	4.00	5.75	1.50		11.25	
5	0557	Hà Viễn	Phong	01-12-2011	8.75	6.50	2.00	1.0	18.25	
6	0558	Dương Cẩm	Phùng	03-08-2011	6.75	4.00	2.00	1.0	13.75	
7	0559	Trần Bảo	Phúc	11-04-2011	4.00	1.25	3.00		8.25	
8	0560	Trương Văn Hoài	Phúc	11-11-2011	7.25	7.00	4.75		19.00	
9	0561	Phạm Hồng	Phúc	29-01-2011	7.75	7.50	3.75		19.00	
10	0562	Chổng Khả	Phúc	24-06-2011	5.00	7.00	4.50	1.0	17.50	
11	0563	Nguyễn Minh	Phúc	27-11-2011	7.00	8.00	5.50		20.50	
12	0564	Trần Ngọc	Phúc	27-12-2011	5.75	2.00	1.75		9.50	
13	0565	Lê Thanh	Phúc	26-02-2011	6.75	5.00	3.00		14.75	
14	0566	Trần Thanh	Phúc	21-04-2011	6.00	7.25	3.25		16.50	
15	0567	Đình Nguyễn Thiên	Phúc	02-03-2011	4.75	2.25	1.50		8.50	
16	0568	Vòng Thiên	Phú	14-06-2011	4.75	5.75	2.75	1.0	14.25	
17	0569	Vòng Minh	Phụng	12-09-2011				1.0		
18	0570	Nguyễn Thụy Hoài	Phuong	07-03-2011	3.25	2.00	1.75		7.00	
19	0571	Nguyễn Hoài Khánh	Phuong	18-05-2011	6.50	5.00	7.75		19.25	
20	0572	Nguyễn Khánh	Phuong	03-12-2011	4.00	0.50	2.00			
21	0573	Nguyễn Hồng Lam	Phuong	17-03-2011	4.75	6.25	5.75		16.75	
22	0574	Tăng Thị Lan	Phuong	14-02-2011	6.25	3.75	2.75	1.0	13.75	
23	0575	Lâu	Phuong	02-09-2011	6.00	3.25	3.75	1.0	14.00	
24	0576	Phan Thị Mai	Phuong	11-11-2011	5.00	4.25	2.25		11.50	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0577	Trần Thị Mai	Phuong	10-01-2011	5.50	5.50	3.00		14.00	
2	0578	Long Ngọc	Phuong	02-02-2011	5.75	2.75	1.75	1.0	11.25	
3	0579	Văn Ngọc	Phuong	19-07-2011				1.0		
4	0580	Sú Quế	Phuong	25-08-2011	7.25	6.50	3.00	1.0	17.75	
5	0581	Đinh Thị	Phuong	16-10-2011	4.25	1.50	2.50		8.25	
6	0582	Nguyễn Thị	Phuong	11-09-2011	1.50	0.00	1.50			
7	0583	Mẫn Thu	Phuong	19-09-2011	6.75	5.50	2.50	1.0	15.75	
8	0584	Hà Thị Thu	Phuong	18-01-2011	6.25	4.00	1.75		12.00	
9	0585	Trần Nguyễn Trúc	Phuong	24-09-2011	5.75	4.00	2.50		12.25	
10	0586	Kang Vĩ	Phuong	20-09-2011	5.50	5.00	2.00	1.0	13.50	
11	0587	Lê Hữu	Phước	07-12-2011	4.75	0.75	1.50			
12	0588	Biện Minh	Phước	01-10-2011	8.75	7.00	5.25		21.00	
13	0589	Chềnh Di	Quang	30-03-2011	6.75	8.25	3.75	1.0	19.75	
14	0590	Bùi Duy	Quang	11-02-2011	6.50	4.50	2.25		13.25	
15	0591	Nguyễn Duy	Quang	21-01-2011	7.00	3.50	5.25		15.75	
16	0592	Phan Hữu	Quang	07-11-2011	7.00	8.50	8.00		23.50	
17	0593	Nguyễn Khoa Nhật	Quang	04-06-2011	4.75	6.00	2.75		13.50	
18	0594	Nguyễn Trần Gia	Quân	24-10-2011	8.00	5.50	2.75		16.25	
19	0595	Nguyễn Lê Hoàng	Quân	12-10-2011	5.50	6.00	2.50		14.00	
20	0596	Võ Ngô Hoàng	Quân	06-03-2011	7.00	8.25	5.25		20.50	
21	0597	Nguyễn Đức Huy	Quân	09-06-2011	8.50	8.50	7.25		24.25	
22	0598	Lương Minh	Quân	01-09-2011	6.25	4.75	5.25		16.25	
23	0599	Trần Sơn	Quân	16-10-2011	2.25	1.00	3.25		6.50	
24	0600	Trần Nguyễn Thiện	Quân	11-02-2011	6.00	8.25	8.00		22.25	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0601	Nguyễn Nguyệt	Quế	10-12-2009						
2	0602	Ka' Bảo	Quyên	06-07-2011	7.25	6.50	4.75	1.0	19.50	
3	0603	Đinh Thị Bích	Quyên	19-02-2011	4.00	4.75	3.50		12.25	
4	0604	Ừng Lệ	Quyên	10-09-2011	7.25	4.75	2.50	1.0	15.50	
5	0605	Phạm Hồng Phương	Quyên	23-05-2011	2.75	1.50	2.00		6.25	
6	0606	Trần Thục	Quyên	06-08-2011	4.25	0.25	1.75	1.0		
7	0607	Phạm Vũ Thục	Quyên	24-09-2011	4.25	4.00	2.75		11.00	
8	0608	Trương Hoàng	Quyên	18-11-2011	5.25	0.75	7.00	1.0		
9	0609	Trần Quý	Quyên	21-08-2011	3.75	0.00	3.00	1.0		
10	0610	Cháu Vĩnh	Quyên	06-11-2011	5.00	1.00	2.00	1.0	9.00	
11	0611	Sần Mỹ	Quỳnh	21-09-2011	6.25	3.00	1.75	1.0	12.00	
12	0612	Phòng Nhật	Quỳnh	13-07-2011		0.25	1.75	1.0		
13	0613	Nguyễn Ngọc Như	Quỳnh	15-06-2011	5.00	5.25	2.50		12.75	
14	0614	Võ Nguyễn Như	Quỳnh	09-08-2011	4.75	0.25	1.00			
15	0615	Trần Phạm Như	Quỳnh	11-05-2011	4.75	2.25	2.00		9.00	
16	0616	Nguyễn Phương	Quỳnh	24-12-2011	8.25	6.75	7.25		22.25	
17	0617	Nguyễn Mộng Song	Quỳnh	19-01-2011	5.50	2.75	3.75		12.00	
18	0618	Ngô Kiều Trúc	Quỳnh	22-05-2011	4.75	3.75	2.75		11.25	
19	0619	Phạm Trúc	Quỳnh	29-09-2011	3.75	4.00	1.75		9.50	
20	0620	Dín Tú	Quỳnh	25-05-2011	7.00	5.00	2.00	1.0	15.00	
21	0621	Vòng Tú	Quỳnh	28-04-2011	4.50	3.75	1.50	1.0	10.75	
22	0622	Nguyễn Danh	Quý	02-02-2011						
23	0623	Nguyễn Văn	Quý	04-05-2011	4.00	1.50	1.00		6.50	
24	0624	Sôi Vĩnh	Quý	16-02-2011		4.25	2.00	1.0		

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú ()
					Văn	Toán	Anh			
1	0625	Nguyễn Trần Kim	Quý	19-05-2011	6.25	0.25	1.75			
2	0626	Trần Minh	Quý	05-01-2011	6.75	7.00	4.25		18.00	
3	0627	Vòng Minh	Sang	25-01-2009	0.00	0.00	1.50	1.0		
4	0628	Nguyễn Phúc	Sang	13-02-2011	7.25	6.75	5.25		19.25	
5	0629	Huỳnh Phạm Phi	Son	16-09-2011	7.25	7.00	7.00		21.25	
6	0630	Lý Thiên	Son	24-05-2011	6.00	4.25	3.50		13.75	
7	0631	Đặng Vinh	Son	17-02-2011	5.00	6.25	2.50		13.75	
8	0632	Nguyễn Hữu	Tài	08-02-2011	4.50	1.25	2.00		7.75	
9	0633	Trần Nghiệp	Tài	04-01-2011				1.0		
10	0634	Nguyễn Thành	Tài	01-03-2011	5.25	3.00	1.25		9.50	
11	0635	Lê Vũ Thành	Tài	15-01-2011	6.00	6.00	5.25		17.25	
12	0636	Phạm Thị Minh	Tâm	26-12-2010	5.00	3.00	5.50		13.50	
13	0637	Hoàng Thị Mỹ	Tâm	03-06-2011	7.00	5.00	2.75		14.75	
14	0638	Phạm Thanh	Tâm	03-02-2011	5.00	4.50	2.50		12.00	
15	0639	Hoàng Thị	Tâm	04-01-2011	5.25	1.00	2.50		8.75	
16	0640	Nguyễn Nhật	Tân	09-11-2011	5.75	8.25	2.75		16.75	
17	0641	Nguyễn Thiên	Tân	30-05-2011	7.25	9.00	7.50		23.75	
18	0642	Huỳnh Dương	Thanh	07-10-2011	4.25	1.25	2.75	1.0	9.25	
19	0643	Nguyễn Thị Minh	Thanh	01-04-2011	7.00	5.75	2.75		15.50	
20	0644	Thòng Ngọc	Thanh	22-07-2011	6.00	6.00	0.00	1.0		
21	0645	Lê Trí	Thanh	14-12-2011	5.00	1.75	2.00		8.75	
22	0646	Nguyễn Chí	Thành	14-01-2010		0.00	0.75			
23	0647	Nguyễn Trịnh Công	Thành	25-03-2011	3.25	4.50	2.50		10.25	
24	0648	Ừng Lý	Thành	12-02-2011	4.75	5.25	3.75	1.0	14.75	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0649	Dương Nguyễn Minh	Thành	23-10-2010	7.75	3.00	2.00		12.75	
2	0650	Vũ Tiến	Thành	29-05-2011	4.25	5.25	2.50		12.00	
3	0651	Đặng Diệu	Thảo	27-04-2011	7.75	7.25	4.25		19.25	
4	0652	Đặng Ngọc Như	Thảo	20-11-2011	8.25	6.75	6.25		21.25	
5	0653	Hoàng Thanh	Thảo	05-02-2011	5.75	4.00	2.00		11.75	
6	0654	Nguyễn Ngọc Thanh	Thảo	07-09-2011	4.25	3.75	1.75		9.75	
7	0655	Đinh Thị Thanh	Thảo	27-01-2011	5.25	4.25	3.50	1.0	14.00	
8	0656	Mỹ Thị Thanh	Thảo	01-01-2011	5.75	5.00	3.50	1.0	15.25	
9	0657	Phạm Thu	Thảo	11-07-2011	8.00	7.50	3.75		19.25	
10	0658	Dương Hiền Ngọc	Thạch	01-01-2011	5.50	0.00	2.25			
11	0659	Lê Quang	Thạch	15-07-2011	5.50	7.00	2.25		14.75	
12	0660	Đoàn Trọng	Thạch	07-11-2011	7.50	5.50	4.25		17.25	
13	0661	Hà Đức	Thắng	01-11-2011		1.00	2.50	1.0		
14	0662	Bùi Quốc	Thắng	03-09-2011	4.75	2.75	3.25		10.75	
15	0663	Huỳnh Thanh	Thế	21-08-2011	5.00	5.75	4.00		14.75	
16	0664	Sú Đức	Thiên	12-04-2011				1.0		
17	0665	TSân Hữu	Thiên	05-03-2011	7.50	7.00	3.25	1.0	18.75	
18	0666	Vũ Đình	Thiện	01-02-2011	7.50	6.50	4.25		18.25	
19	0667	Nguyễn Minh	Thiện	25-09-2011	4.00	4.25	3.00		11.25	
20	0668	Châu Phước	Thiện	20-10-2011	6.50	4.50	3.50		14.50	
21	0669	Tăng Trí	Thiện	17-05-2011	3.50	4.00	2.50		10.00	
22	0670	Trần Gia	Thiệu	13-10-2011	6.75	9.00	8.75		24.50	
23	0671	Nguyễn Dương Kim	Thi	19-06-2011	6.25	3.50	2.00		11.75	
24	0672	Trần Mai	Thi	09-09-2011	6.75	1.50	1.75		10.00	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú ()
					Văn	Toán	Anh			
1	0673	Trần Gia	Thịnh	16-04-2011	6.25	4.25	5.50		16.00	
2	0674	Trần Lê Quốc	Thịnh	03-01-2011	6.25	7.00	8.00		21.25	
3	0675	Lê Văn Nguyễn	Thọ	23-01-2011	6.50	3.50	4.25		14.25	
4	0676	Vũ Thị Ngọc	Thom	19-10-2011	6.75	6.25	3.00		16.00	
5	0677	Lê Thanh	Thuý	19-05-2011	4.50	1.00	2.50		8.00	
6	0678	Bùi Nguyên Hải	Thuy	18-02-2011	7.75	8.00	8.25		24.00	
7	0679	Phạm Lê Thanh	Thúy	03-03-2011	8.25	7.00	4.75		20.00	
8	0680	Trần Thị Thanh	Thúy	25-06-2011	7.50	0.25	2.00			
9	0681	Hồ Hoài	Thương	29-08-2011	4.00	1.75	2.50		8.25	
10	0682	Lâm Phạm Hoài	Thương	26-11-2011	5.25	3.00	1.75		10.00	
11	0683	Nguyễn Đăng Anh	Thư	30-12-2011	4.25	1.75	3.00		9.00	
12	0684	Nguyễn Hoàng Anh	Thư	18-07-2011	6.00	0.25	3.25			
13	0685	Phan Lê Anh	Thư	27-04-2011	5.00	1.25	2.50		8.75	
14	0686	Mai Anh	Thư	28-08-2011	6.50	3.75	2.25		12.50	
15	0687	Huỳnh Ngọc Anh	Thư	01-04-2011	8.25	4.00	2.75		15.00	
16	0688	Hồ Nguyễn Anh	Thư	09-08-2011	7.75	3.25	2.00		13.00	
17	0689	Trần Nguyễn Anh	Thư	24-05-2011	5.75	4.25	3.00		13.00	
18	0690	Đoàn Thị Anh	Thư	07-10-2011	6.50	7.00	3.75		17.25	
19	0691	Nguyễn Thị Anh	Thư	02-01-2011	5.25	4.75	1.75	1.5	13.25	
20	0692	Lê Trúc Anh	Thư	27-04-2011	5.50	2.25	0.50			
21	0693	Phạm Võ Anh	Thư	16-01-2011						
22	0694	Lìu Minh	Thư	13-11-2011	6.25	0.25	1.25	1.0		
23	0695	Nguyễn Ngọc Minh	Thư	20-11-2011	7.75	5.75	2.50	1.0	17.00	
24	0696	Nguyễn Thị Minh	Thư	08-12-2011	8.25	8.00	7.25		23.50	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0697	Nguyễn Võ Minh	Thư	26-01-2011	4.75	1.75	2.00		8.50	
2	0698	Nguyễn Đỗ Trang	Thư	31-01-2011	5.25	2.00	2.25		9.50	
3	0699	Nguyễn Hoàng Bảo	Thy	27-05-2011	3.50	4.25	2.00		9.75	
4	0700	Lê Ngọc Bảo	Thy	18-09-2011	6.00	5.50	2.50		14.00	
5	0701	Nguyễn Ngọc Bảo	Thy	21-11-2011	5.25	5.25	2.50		13.00	
6	0702	Nguyễn Bảo	Thy	12-10-2011	5.50	5.00	4.00		14.50	
7	0703	Phạm Nguyễn Bảo	Thy	08-04-2011	7.00	3.50	4.50		15.00	
8	0704	Trần Khánh	Thy	20-12-2011	6.75	7.25	4.25		18.25	
9	0705	Nguyễn Trần Khánh	Thy	07-11-2011	5.25	8.50	7.75		21.50	
10	0706	Nguyễn Mai	Thy	01-11-2011	5.75	4.50	2.25		12.50	
11	0707	Công Bảo	Tiên	09-03-2011	4.00	0.25	1.25	1.0		
12	0708	Trần Thị Cẩm	Tiên	25-03-2011	6.50	2.75	1.25		10.50	
13	0709	Đình Thủy	Tiên	09-05-2011	7.25	6.25	1.75		15.25	
14	0710	Hà Thủy	Tiên	15-11-2011	7.00	4.50	2.00		13.50	
15	0711	Vũ Phạm Thủy	Tiên	01-03-2011	6.50	3.75	1.50		11.75	
16	0712	Nguyễn Gia	Tiến	30-10-2011	7.50	8.25	5.25		21.00	
17	0713	Nguyễn Việt	Tiến	21-02-2011	6.00	6.75	5.00		17.75	
18	0714	Trần Vinh	Tiến	28-04-2011	4.75	1.75	1.75	1.0	9.25	
19	0715	Lu Vĩnh	Tiến	26-08-2011	3.50	1.00	2.25	1.0	7.75	
20	0716	Nguyễn Phương	Trang	31-05-2011	7.50	6.75	2.50		16.75	
21	0717	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	03-11-2011	5.00	2.25	1.25		8.50	
22	0718	Phan Thị Thu	Trang	07-08-2011	4.00	3.00	2.25		9.25	
23	0719	Trần Thị Thu	Trang	20-05-2011	7.75	7.00	4.25		19.00	
24	0720	Nguyễn Thị Thùy	Trang	23-04-2011		4.25	3.50			

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú ()
					Văn	Toán	Anh			
1	0721	Vương Huỳnh Ngọc	Trâm	25-01-2011	7.50	2.75	2.75		13.00	
2	0722	Võ Thùy	Trâm	16-01-2011	6.75	7.00	6.50		20.25	
3	0723	Ngô Thị Thúy	Trâm	17-12-2011	5.50	2.25	2.00		9.75	
4	0724	Nguyễn Hồ Bảo	Trân	09-03-2011	7.00	4.00	2.75		13.75	
5	0725	Trịnh Trần Bảo	Trân	29-04-2011	7.75	7.00	3.00		17.75	
6	0726	Võ Bảo	Trân	12-03-2011	7.75	5.50	4.25		17.50	
7	0727	Nguyễn Hoàng Hải	Triều	14-09-2008	3.25	1.75	4.25		9.25	
8	0728	Nguyễn Hoàng Bảo	Trinh	08-08-2011	8.25	6.00	4.25		18.50	
9	0729	Cao Nguyễn Phương	Trinh	01-08-2011	6.00	7.75	3.75		17.50	
10	0730	Trần Thị Tuyết	Trinh	22-11-2011	5.00	1.50	1.50		8.00	
11	0731	Nguyễn Trần Cao	Trí	01-04-2011	5.25	1.00	2.00		8.25	
12	0732	Nguyễn Đường Minh	Trí	15-09-2011	5.50	4.50	3.00		13.00	
13	0733	Nguyễn Minh	Trí	10-11-2011	2.75	3.50	2.75		9.00	
14	0734	Nguyễn Minh	Trí	16-07-2011	8.00	6.25	1.75		16.00	
15	0735	Nguyễn Minh	Trí	14-07-2011	7.25	8.50	4.75		20.50	
16	0736	Trần Minh	Trí	08-07-2011	4.00	3.75	3.75		11.50	
17	0737	Nguyễn Phú	Trọng	18-04-2011	6.00	6.25	7.25	1.5	21.00	
18	0738	Đỗ Văn	Trọng	21-07-2011	3.75	0.00	1.25			
19	0739	Phan Thế	Trung	05-09-2011	5.50	3.00	1.50		10.00	
20	0740	Vòng Ngân	Trúc	29-05-2011	7.50	5.75	3.50	1.0	17.75	
21	0741	Trần Thị Như	Trúc	20-06-2011	5.25	4.25	2.25		11.75	
22	0742	Nguyễn Đào Thanh	Trúc	13-09-2011	6.25	7.75	3.25		17.25	
23	0743	Phan Gia Thanh	Trúc	17-10-2011	4.75	5.00	3.25		13.00	
24	0744	Nguyễn Hà Thanh	Trúc	13-03-2011	6.50	2.00	2.00		10.50	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0745	Phan Lê Thanh	Trúc	01-01-2011	7.50	7.50	6.00		21.00	
2	0746	Nguyễn Lưu Thanh	Trúc	14-05-2011	7.25	8.00	7.75		23.00	
3	0747	Lê Ngọc Thanh	Trúc	01-05-2011	3.50	1.25	1.50		6.25	
4	0748	Hồ Nguyễn Thanh	Trúc	11-11-2011	7.50	7.50	2.75		17.75	
5	0749	Trần Nguyễn Thanh	Trúc	19-09-2011	4.50	1.00	3.00		8.50	
6	0750	Mai Thị Thanh	Trúc	09-04-2011	5.25	4.75	6.25		16.25	
7	0751	Trần Thị Thanh	Trúc	08-10-2011						
8	0752	Trần Võ Thanh	Trúc	19-08-2011	8.75	7.50	6.50		22.75	
9	0753	Vũ Thanh	Trúc	06-05-2011	7.75	6.25	6.25		20.25	
10	0754	Lê Thọ	Trưởng	22-05-2011	7.25	4.50	2.00		13.75	
11	0755	Nguyễn Văn	Trưởng	16-08-2011	5.50	5.50	5.00		16.00	
12	0756	Võ Minh	Tuấn	12-12-2011	7.25	8.75	2.75		18.75	
13	0757	Trần Thanh	Tuấn	12-05-2011	5.25	1.50	1.75		8.50	
14	0758	Nguyễn Gia	Tuệ	24-02-2011	5.25	3.50	2.25		11.00	
15	0759	Dịp Ái	Tuyền	22-10-2011	5.00	1.75	2.00	1.0	9.75	
16	0760	Nguyễn Thị Ngọc	Tuyền	27-08-2011	7.50	7.00	2.00		16.50	
17	0761	Lê Thị Thanh	Tuyền	30-03-2011	6.50	4.25	2.75		13.50	
18	0762	Nguyễn Thị Thanh	Tuyền	02-01-2011						
19	0763	Lìu Thị Mỹ	Tuyệt	31-07-2011	3.50	4.50	2.00	1.0	11.00	
20	0764	Làu Thắng	Tuyệt	17-10-2011	4.75	3.75	2.50	1.0	12.00	
21	0765	Vũ Thanh	Tùng	27-03-2011	6.75	6.75	5.00		18.50	
22	0766	Trần Lê Cẩm	Tú	06-12-2011	7.75	8.50	9.00		25.25	
23	0767	Lý Cẩm	Tú	06-03-2011	7.00	7.00	4.50	1.0	19.50	
24	0768	Nguyễn Phan Minh	Tú	06-10-2011	5.75	4.75	4.75		15.25	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0769	Lê Văn	Tú	27-10-2011	6.50	6.50	3.50		16.50	
2	0770	Võ Thị Hồng	Tươi	23-08-2011	7.25	6.25	2.75	1.0	17.25	
3	0771	Trần Huỳnh Cát	Tường	28-01-2011	4.75	4.75	3.00		12.50	
4	0772	Trần Thiên Cát	Tường	08-03-2011		0.00	1.25			
5	0773	Chí Vũ Cát	Tường	27-06-2011	6.50	7.25	2.00	1.0	16.75	
6	0774	Nguyễn Định	Tường	03-03-2011	5.00	6.50	1.75		13.25	
7	0775	Nguyễn Ngọc Bảo	Uyên	20-05-2011	7.75	7.75	8.25		23.75	
8	0776	Phạm Hoàng Phương	Uyên	17-01-2011	6.00	3.00	4.50		13.50	
9	0777	Lê Ngọc Phương	Uyên	01-03-2011	7.75	4.75	3.25		15.75	
10	0778	Trần Phương	Uyên	07-10-2011	5.00	0.50	2.25			
11	0779	Phạm Huỳnh Trúc	Uyên	03-10-2011	6.25	4.50	3.25		14.00	
12	0780	Nguyễn Ngọc Tú	Uyên	02-12-2011	5.00	4.00	3.25	1.5	13.75	
13	0781	Trần Gia	Uy	22-04-2011	7.75	5.25	3.00		16.00	
14	0782	Sú Say	Và	10-06-2011				1.0		
15	0783	Tăng Khin	Vày	21-05-2011	6.50	3.75	2.75	1.0	14.00	
16	0784	Vòng Sí	Vày	09-07-2011	7.50	4.75	4.00	1.0	17.25	
17	0785	Phan Thị Cẩm	Vân	12-07-2011	5.75	0.00	2.00			
18	0786	Lầu Mỹ	Vân	25-11-2011	6.50	2.75	4.25	1.0	14.50	
19	0787	Tăng Mỹ	Vân	02-07-2011	7.25	5.50	5.25	1.0	19.00	
20	0788	Nim Ngọc	Vân	20-05-2011	5.00	3.50	2.00	1.0	11.50	
21	0789	Trênh Ngọc	Vân	07-10-2010	3.50	0.50	3.25	1.0		
22	0790	Trần Thị Thanh	Vân	23-01-2011	8.50	8.75	8.75		26.00	
23	0791	Áu Vịnh Thi	Vân	07-04-2011	6.50	4.00	2.25	1.0	13.75	
24	0792	Dìu Tuyết	Vân	01-06-2011	5.50	1.50	1.00	1.0	9.00	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0793	Trần Tuyết	Vân	11-02-2011	7.25	8.25	6.50	1.0	23.00	
2	0794	Diệp Sênh	Vậy	25-02-2011	4.00	3.50	1.50	1.0	10.00	
3	0795	Phạm Hoàng	Việt	10-08-2011	3.00	1.50	2.75		7.25	
4	0796	Nguyễn Hoàng Quốc	Việt	21-11-2011	4.75	3.00	3.00		10.75	
5	0797	Mai Quốc	Việt	16-05-2011	4.75	4.00	2.00		10.75	
6	0798	Nguyễn Quốc	Việt	18-03-2011	7.00	6.50	3.00		16.50	
7	0799	Nguyễn Chánh	Vinh	02-11-2011	7.00	8.00	6.00		21.00	
8	0800	Nguyễn Quang	Vinh	02-10-2011	4.75	2.25	2.00		9.00	
9	0801	Lê Thế	Vinh	30-05-2011	7.00	9.25	4.25	1.0	21.50	
10	0802	Tô Thế	Vinh	12-07-2011	5.75	1.75	1.50	1.0	10.00	
11	0803	Trần Thế	Vinh	28-11-2011	4.25	2.25	2.75		9.25	
12	0804	Phạm Trần Tường	Vi	19-02-2011	6.50	4.25	1.75		12.50	
13	0805	Dường Tôn	Vĩ	12-01-2011	6.00	6.25	1.75	1.0	15.00	
14	0806	Bùi Thiên	Vũ	01-12-2011	5.25	4.50	4.25		14.00	
15	0807	Hồ Ái	Vy	11-11-2011				1.0		
16	0808	Lê Thị Ánh	Vy	29-09-2011	1.75	0.25	1.75			
17	0809	Lê Nguyễn Hà	Vy	31-12-2011	5.50	7.00	3.00		15.50	
18	0810	Trương Hoàng Hạ	Vy	28-11-2011	5.25	4.75	3.25		13.25	
19	0811	Võ Huỳnh	Vy	08-11-2010	6.00	0.25	2.50			
20	0812	Phan Ngọc Khánh	Vy	05-09-2011	5.75	4.75	1.75		12.25	
21	0813	Nguyễn Thị Khánh	Vy	20-09-2011	5.75	1.50	1.75		9.00	
22	0814	Lâm	Vy	16-08-2011	3.75	1.75	2.50		8.00	
23	0815	Trần Lê	Vy	03-08-2011	5.00	4.75	2.50		12.25	
24	0816	Nguyễn Thị Mai	Vy	03-09-2011	6.75	7.25	4.50		18.50	

Tổng số thí sinh : 24

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú (_____)
					Văn	Toán	Anh			
1	0817	Lê Nguyễn Minh	Vy	05-04-2011	7.00	3.25	3.00		13.25	
2	0818	Cháu Ngọc	Vy	12-06-2011	7.50	4.75	4.25	1.0	17.50	
3	0819	Hỷ Phương	Vy	04-03-2011	6.25	3.25	0.75	1.0		
4	0820	Bùi Nguyễn Phương	Vy	02-05-2011	8.75	9.25	9.00		27.00	
5	0821	Nguyễn Lê Thảo	Vy	31-07-2011	6.75	4.00	3.00		13.75	
6	0822	Đặng Ngọc Thảo	Vy	18-07-2011	7.50	6.50	3.75		17.75	
7	0823	Trần Thị Thảo	Vy	28-09-2011	8.25	7.25	2.75		18.25	
8	0824	Trần Thảo	Vy	11-01-2011	4.50	4.00	2.50		11.00	
9	0825	Lê Trương Thảo	Vy	14-07-2011	6.75	4.00	3.50		14.25	
10	0826	Nguyễn Thúy	Vy	03-10-2011	7.75	6.75	3.25		17.75	
11	0827	Huỳnh Trúc	Vy	29-11-2011	8.75	7.50	2.50		18.75	
12	0828	Phan Ngọc Tường	Vy	28-01-2011	6.75	6.25	2.75		15.75	
13	0829	Lê Nguyễn Tường	Vy	20-02-2011	8.00	6.00	3.25		17.25	
14	0830	Nguyễn Thị Tường	Vy	21-04-2011						
15	0831	Nguyễn Thị Yến	Vy	02-10-2011	7.50	6.00	3.00		16.50	
16	0832	Vòng Gia	Xuân	24-01-2011	8.50	5.25	3.50	1.0	18.25	
17	0833	Trần Thị Thanh	Xuân	01-03-2011	8.00	6.50	4.00	1.0	19.50	
18	0834	Ngô Thị Bình	Yên	30-09-2011	6.25	4.00	2.75		13.00	
19	0835	Sầm Triệu	Yên	29-07-2011	6.75	1.50	2.00	1.0	11.25	
20	0836	Hoàng Bảo	Yến	23-07-2011	8.50	4.75	1.75		15.00	
21	0837	Lư Bảo	Yến	01-11-2011	8.50	7.75	3.75	1.0	21.00	
22	0838	Huỳnh Trần Gia	Yến	13-02-2011	5.50	7.50	6.25		19.25	
23	0839	Vòng Kim	Yến	09-08-2011	5.25	1.75	1.25	1.0	9.25	
24	0840	Vi Mỹ	Yến	01-02-2011	4.50	5.00	1.50	1.0	12.00	

STT	SBD	Họ và tên		NgSinh	Điểm số các bài thi			Điểm cộng thêm	Tổng Điểm	Ghi chú ()
					Văn	Toán	Anh			
1	0841	Dương Ngọc	Yến	11-07-2011	4.50	2.50	3.25	1.0	11.25	
2	0842	Nguyễn Thị Ngọc	Yến	04-03-2011	6.50	6.75	3.00		16.25	
3	0843	Trần Thị Ngọc	Yến	22-08-2011	4.25	3.75	2.25	1.0	11.25	
4	0844	Nguyễn Quỳnh	Yến	01-01-2011	6.50	2.50	1.50		10.50	
5	0845	Ma Nguyễn Thảo	Yến	27-08-2011	6.00	3.50	3.75	1.0	14.25	
6	0846	Lao Thị Thùy	Yến	22-06-2011	7.50	5.25	2.25	1.0	16.00	
7	0847	Lục Tiểu	Yến	25-10-2011	6.00	7.25	5.75	1.0	20.00	
8	0848	Lừu Xuân	Yến	07-08-2011	6.75	7.50	4.75	1.0	20.00	
9	0849	Phan Kim	Ý	25-08-2011	6.50	4.00	2.75	1.0	14.25	
10	0850	Lê Thị Như	Ý	15-07-2011	6.25	4.25	2.00	1.0	13.50	
11	0851	Võ Thị Như	Ý	22-10-2011	5.00	3.00	2.00		10.00	
12	0852	Vũ Như	Ý	05-10-2011	3.75	2.00	1.75		7.50	

Tổng số thí sinh :
12

08-06-2026
Chủ Tịch HD Chấm
Phạm Hồng Thắng